

Chùa Sổ - từ Đạo quán, Đạo giáo đến di tích quốc gia

ISSN: 2734-9195 15:30 08/10/2025

Chùa Sổ còn là kho tàng văn hóa, lịch sử, nơi mỗi pho tượng, tấm bia hay di vật đều kể lại câu chuyện về tinh thần hiếu nghĩa và khát vọng sống thiện của người xưa.



Tượng Tam Thanh chùa Sổ. Ảnh: Kế Hưng

Ngôi chùa mang trong mình dấu ấn tôn giáo độc lạ và lịch sử lâu đời trong nhiều thời kỳ đã gắn bó mật thiết với bao thế hệ cư dân ven đô. Không ồn ào, phô trương, chùa Sổ lặng lẽ như chứng nhân, lưu giữ lớp trầm tích văn hóa của mảnh đất Thăng Long - Hà Nội.

Dấu tích hỗn dung văn hóa trong lịch sử qua nhiều triều đại

Ngày nay, chùa Sổ nằm tại xã Dân Hòa, Thành phố Hà Nội. Ban đầu, nơi đây vốn là đạo quán thờ các bậc tiên thánh, nên được đặt tên chữ là Hội Linh quán. Từ khoảng thế kỷ 17, khi Đạo giáo dần suy thoái, nhiều đạo quán được cải biến thành chùa, và Hội Linh quán cũng bước vào hành trình trở thành một **trung tâm thờ Phật**.

Trải qua thời gian, ngôi chùa liên tiếp được đại trùng tu, gắn liền với những dấu mốc lịch sử. Năm 1634, dưới triều Lê Trung Hưng, Đô đốc Quận công Đào Quang Hoa đã cho tiến hành một cuộc kiến tạo quy mô, khiến diện mạo chùa thêm bề thế, khang trang. Đến năm 1901, dưới triều vua Thành Thái, công trình lại được mở rộng với tiền đường, dãy hành lang và nhà bia, tạo thành một quần thể kiến trúc liên hoàn theo kiểu “nội công ngoại quốc”. Những lần đại tu không chỉ gìn giữ dáng vẻ kiến trúc mà còn tiếp nối mạch nguồn văn hóa tín ngưỡng, biến chùa Sổ thành chứng tích sống động cho sự giao thoa kiến trúc Mạc, Lê Trung Hưng và Nguyễn trong dòng chảy lịch sử suốt nhiều thế kỷ.

Chính vì vậy ngôi chùa được xem như minh chứng sống động cho nghệ thuật kiến trúc khoảng thế kỷ 14 - 17. Mỗi viên gạch cổ chạm khắc hình long, ly, quy, phượng không chỉ là vật liệu xây dựng, mà còn là một tác phẩm độc bản, phô bày trí tưởng tượng phong phú và tâm hồn tinh tế của cha ông. Đặc biệt, 16 pho tượng trong Tam Bảo, chiếm tới 2/3 tổng số tượng đều đạt đến trình độ điêu khắc điêu luyện, khắc họa rõ từng nét cá tính nhân vật, hiếm thấy trong lịch sử mỹ thuật Việt Nam.

Về tổng thể, ngôi chùa gây ấn tượng bởi lối kiến trúc “nội công ngoại quốc” độc đáo. Từ cổng tam quan chống diêm hai tầng, tám mái lợp ngói vẩy cá, du khách bước qua khoảng sân rộng để vào tiền đường ba gian hai dĩ. Hai bên là nhà bia khắc lại lịch sử ngôi chùa và tên tuổi những người công đức, trong khi lối vào được trấn giữ bởi hai pho tượng hộ pháp cao hơn hai mét. Tiếp đến là thượng điện, nơi còn lưu dấu gạch chạm hình rồng và cánh hoa cúc đậm phong cách thời Mạc và hậu đường với gác chuông bề thế cùng hai dãy hành lang chạy dài.

Khung cảnh quanh chùa cũng góp phần tạo nên sự tôn nghiêm và tĩnh mịch. Nổi bật phía trước là pho tượng Phật bà nghìn mắt nghìn tay bằng đá, kiệt tác điêu khắc vừa uy nghi vừa gần gũi. Bao quanh ngôi chùa là giếng cổ và hàng cây xanh rợp bóng, khiến nơi đây trở thành không gian vừa linh thiêng, vừa chan hòa với thiên nhiên, để bất cứ ai khi ghé thăm cũng cảm nhận được sự giao thoa giữa quá khứ và hiện tại.



Hoành phi với ba chữ lớn Hội Linh Quán. Ảnh: Kế Hưng

Tinh thần tôn giáo cởi mở của người Việt

Đặt chân đến chùa Sô, nhiều người không khỏi ngạc nhiên trước hệ thống tượng nơi đây. Khác với phần lớn ngôi chùa khác vốn chủ yếu thờ Phật, chùa Sô lại tôn trí tượng tiên, thánh, Ngọc Hoàng, đồng tử... Đặc biệt, tầng cao nhất là bộ Tam Thanh gồm Ngọc Thanh Nguyên Thủy Thiên Tôn, Thượng Thanh Linh Bảo Thiên Tôn và Thái Thanh Đạo Đức Thiên Tôn là ba vị tiên thánh tối cao trong Đạo giáo.

Sự hiện diện của những pho tượng ấy đã khẳng định nét đặc sắc của chùa Sô - một ngôi chùa thấm đẫm tinh thần “tam giáo đồng nguyên”. Bên cạnh hai bức đại tự “Hội Linh Quán” và “Đại La Thiên” phản ánh triết lý Đạo giáo, tại thượng điện còn treo bức “Từ Vân Pháp Vũ” gắn với tín ngưỡng thờ Bà Pháp Vũ trong dân gian Việt Nam. Đây là minh chứng rõ nét cho sự giao thoa giữa tôn giáo và tín ngưỡng bản địa, làm nên sắc thái độc đáo hiếm có.

Năm 1986, chùa Sô được xếp hạng Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia. Khẳng định tầm quan trọng của chùa không chỉ là nơi thờ tự, chùa còn là kho tàng văn hóa, lịch sử, nơi mỗi pho tượng, tấm bia hay di vật đều kể lại câu chuyện về tinh thần hiếu nghĩa và khát vọng sống thiện của người xưa. Trong dòng chảy hiện đại, chùa Sô như một dấu lặng trầm mặc giữa lòng Thủ đô, vừa thiêng liêng vừa gần gũi. Việc bảo tồn và phát huy giá trị nơi đây không chỉ góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa Hà Nội mà còn nhắc nhở cộng đồng về di sản tinh

thần bên bờ và giàu nhân văn của dân tộc.

Nguồn: **<https://laodong.vn/du-lich/kham-pha/chua-so-tu-dao-quan-dao-giao-den-di-tich-quoc-gia-1585177.html>**